

CÔNG BÁO

NƯỚC

VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA

MỤC LỤC

các văn bản đã ban hành

CÁC BỘ

BỘ NỘI VỤ

24-3-1958. — Thông tư số 19-NV/CB giải thích và bổ sung việc thi hành thông tư số 29-TT/LC ngày 3-10-1957 về chế độ đối với quân nhân phục viên chuyển ngành	Trang 227
--	--------------

NGÂN HÀNG QUỐC GIA VIỆT-NAM

4-4-1958. — Nghị định số 78-VP/NGĐ ban hành thể lệ và biện pháp cho vay ngắn hạn đối với Mậu dịch quốc doanh trong nước.	228
--	-----

Thế lệ và biện pháp cho vay ngắn hạn đối với Mậu dịch quốc doanh trong nước.	Trang 229
--	--------------

15-4-1958. — Thông tư số 906-VF/TT về thủ tục phi và sai giá trong nghiệp vụ đối ngoại của Ngân hàng	246
--	-----

BỘ TÀI CHÍNH

1-3-1958. — Thông tư số 29-TC/HCP về việc cán bộ mang theo đồ đạc, xe cộ của cơ quan khi thuyền chuyển công tác	247
---	-----

31-3-1958. — Thông tư số 31-TC/HCP giải thích và bổ sung điều lệ tiêu chuẩn cung cấp hành chính phí	248
---	-----

Các văn bản đã ban hành

CÁC BỘ

BỘ NỘI VỤ

THÔNG TƯ số 19-NV/CB ngày 24-3-1958 giải thích và bổ sung việc thi hành thông tư số 29-TT/LB ngày 3-10-1957 về chế độ đối với quân nhân phục viên chuyển ngành.

Kính gửi: Các Bộ
 Các Ủy ban Hành chính liên khu, khu
 Các Ủy ban Hành chính các tỉnh,
 Các Ủy ban Hành chính Hải-phòng, Hà-nội,
 Các cơ quan đoàn thể trung ương.

Sau khi nghị định 250-TTg ngày 12-6-1957 của Thủ tướng phủ ban hành điều lệ quy định chính

sách đối với quân nhân phục viên, Liên bộ Nội vụ — Tài chính — Lao động đã ra thông tư số 29-TT-LB ngày 3-10-1957 quy định chế độ đối với quân nhân phục viên chuyển sang các ngành công tác khác; Bộ Nội vụ cũng có công văn số 6.093-PL ngày 25-10-1957 giải thích thêm.

Nội dung thông tư 29-TT/LB và công văn số 6.093-PL đều dựa trên tinh thần chính sách Chính phủ đã quy định trong hai bản điều lệ phục viên cũ (12-8-1955) và mới (12-6-1957): người quân nhân chuyển sang ngành công tác nào thì tùy theo công việc được sắp xếp mà hưởng theo cương vị công tác mới. Nhưng để tránh sự thay đổi đột ngột về sinh hoạt và cũng để có thời gian bồi dưỡng về nghiệp vụ trong công tác mới, người quân nhân chuyển ngành được tiếp tục hưởng mức lương theo sinh hoạt phí bộ đội trong vòng 6 tháng, sau đó sẽ hưởng lương theo bậc được xếp. Trong thời gian này, về phần người quân nhân chuyển ngành cần có kế hoạch chuẩn bị để thích ứng với hoàn cảnh công tác và sinh hoạt mới, đồng thời cố gắng học tập nghiệp vụ để chóng quen công việc. Về phần cơ quan sử dụng, cần tìm hiểu, sắp xếp công tác cho thích hợp, và chú ý bồi dưỡng nghiệp vụ

Trang

229

246

247

248

09668926

www.ThuVienPhapLuat.com

cho người quản nhân chuyên ngành để người đó phát huy được khả năng.

Điều I, mục I thông tư 29-TT/LB quy định «những quản nhân chuyển sang công tác tại các ngành khác đã được sắp xếp bậc lương và đương hưởng lương chênh lệch theo sự quy định của thông tư 42-TT/LB ngày 17-12-1956 thì từ 1-11-1957 hưởng theo bậc lương ấy: nếu đã quá 6 tháng mà chưa xếp lương thì xếp ngay để hưởng lương mới từ 1-11-1957» là cùng theo tinh thần trên. Việc giữ mãi khoản chênh lệch nếu lương được xếp thấp hơn mức lương tạm thời hưởng theo chế độ sinh hoạt phí bên bộ đội, là không hợp lý vì quản nhân chuyển ngành trước và sau 1-4-1956 cùng một trình độ, cùng một cấp bậc, một thâm niên mà tiền lương chênh lệch nhau; hoặc quản nhân chuyển ngành sang một cơ quan, một xí nghiệp làm một công việc, xếp một bậc lương ngang hay thấp hơn một nhân viên hay công nhân cùng một đơn vị mà lại hưởng lương cao hơn người nhân viên hay công nhân đó: Một số quản nhân chuyển ngành trước 1-7-1957, có thắc mắc về chỗ khi chuyển ngành chưa được hưởng trợ cấp về thâm niên và chức vụ. Về điểm này, các cơ quan cần giải thích để anh chị em rõ: chế độ đối với quản nhân phục viên qua từng thời gian có rút kinh nghiệm bổ sung và bổ sung từ khi nào thì thi hành từ khi ấy, nếu thi hành lui lại thì thực tế không giải quyết được bởi vì số đã phục viên nhiều và qua nhiều thời kỳ đã hưởng những chế độ khác nhau không thể giải quyết cho bằng nhau mà cũng không thể chỉ giải quyết cho một số nào được.

Tóm lại, việc bỏ khoản chênh lệch sau thời gian 6 tháng là đúng nguyên tắc và hợp lý, nhưng Liên bộ cũng nhận thấy thời hạn từ lúc ban hành thông tư 39-TT/LB đến khi thi hành ngắn quá, đứng về mặt lãnh đạo cũng như về bản thân người quản nhân không kịp chuẩn bị. Vì vậy tạm hoãn thi hành điều I mục I nói trên, nhưng cũng chỉ hoãn trong một thời gian nhất định, đến khi có lương mới sẽ thi hành. Trong khi chờ đợi đề nghị các Bộ, các khu, các tỉnh xúc tiến việc chuẩn bị cho kịp thời.

Cụ thể, các cơ quan cần tiến hành ngay mấy việc sau đây:

1) Giải thích cho anh chị em quản nhân phục viên chuyển ngành hiểu rõ tinh thần chính sách, làm cho anh chị em thông suốt chủ trương bỏ chênh lệch là đúng, và để mọi người sẵn sàng thi hành khi có lương mới.

2) Phổ biến cho các cán bộ, nhân viên, công nhân khác để anh chị em hiểu rõ chính sách và chủ trương về chế độ đối với quản nhân phục viên chuyển ngành, khỏi thắc mắc về tình trạng thi hành chưa thống nhất. Về tài liệu thì căn cứ vào

bản điều lệ phục viên ban hành theo nghị định 250-TTg và thông tư này.

3) Các cơ quan có trách nhiệm hoàn thành gấp việc xếp bậc cho những quản nhân chuyển ngành trước 1-7-1957 để đến khi có quyết định thi hành thì anh chị em đã có bậc để hưởng lương, không tiếp tục hưởng theo mức sinh hoạt phí cũ nữa. Sau khi sắp xếp, các cơ quan có nhiệm vụ tiếp tục lưu ý bồi dưỡng cho anh chị em về nghiệp vụ. Nếu có người nào về sản xuất thì trợ cấp dựa trên mức lương tạm thời hiện lĩnh.

4) Nơi nào đã theo tinh thần nghị định 250-TTg và thông tư 29-TT/LB mà bỏ khoản chênh lệch của quản nhân chuyển ngành trước 1-7-1957 thì nay hoàn lại số tiền chênh lệch trong những tháng đã cắt để cho sự thi hành được thống nhất.

Nhận được thông tư này, đề nghị các cấp lãnh đạo lưu ý nghiên cứu kỹ trước và có kế hoạch thi hành cho được chu đáo và báo cáo cho Bộ Nội vụ biết.

Hà-nội, ngày 24 tháng 3 năm 1958

K.T. BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Thư trưởng

TÔ QUANG ĐẦU

NGÂN HÀNG QUỐC GIA VIỆT NAM

NGHỊ ĐỊNH số 78 - VP/NGĐ ngày 4-4-1958 ban hành thể lệ và biện pháp cho vay ngắn hạn đối với Mậu dịch quốc doanh trong nước.

TỔNG GIÁM ĐỐC NGÂN HÀNG QUỐC GIA VIỆT NAM

Căn cứ vào sắc lệnh số 15-SL ngày 6 tháng 5 năm 1951 thành lập Ngân hàng quốc gia Việt-nam;

Thi hành quyết định số 130-TTg, ngày 4 tháng 4 năm 1957 của Thủ tướng phủ về việc thi hành từng bước chế độ hạch toán kinh tế để tăng cường công việc quản lý kinh doanh của xí nghiệp quốc doanh, giao cho Ngân hàng quốc gia phải xây dựng các chế độ cho vay ngắn hạn đối với các ngành kinh tế quốc dân;

Thi hành nghị định số 144-TTg ngày 9 tháng 4 năm 1957 của Thủ tướng phủ về việc tập trung thanh toán không dùng tiền mặt giữa các xí nghiệp quốc doanh, hợp tác xã, cơ quan Nhà nước và đơn vị bộ đội;

Căn cứ vào công văn số 1372-TN ngày 3 tháng 4 năm 1958 của Thủ tướng phủ đồng ý về nội dung bản thể lệ và biện pháp cho vay ngắn hạn đối với Mậu dịch quốc doanh trong nước,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. — Nay ban hành bản thể lệ và biện pháp cho vay ngắn hạn đối với Mậu dịch quốc doanh trong nước kèm theo nghị định này.